TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/KDTM.ST
Ngày: 07-01-2025
"Chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Hiệp

2. Ông Hồ Xuân Dũng

-Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Mai Đoan Thục - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2024/TLST-KDTM ngày 19/11/2024 về việc " Chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng mua bán tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2602/2024/QĐXXST.DS ngày 20 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Công ty TNHH MTV X

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn S, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Mã L, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Số F đường số I, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo giấy ủy quyền ngày 28/10/2024

* *Bị đơn*: Công ty TNHH V

Địa chỉ: Số C đường V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Thanh H (sinh năm 1971), chức vụ: Giám đốc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các thủ tục tố tụng tiếp theo và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Lê Mã L trình bày*: Căn cứ theo biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 01/8/2023 giữa Công ty TNHH MTV X và Công ty TNHH V, sau khi hai bên tiến hành đối chiếu và xác nhận số công nợ thì xác định Công ty TNHH V còn nợ tiền mua xăng dầu của Công ty TNHH MTV X là 163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Công ty TNHH MTV X đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở, đề nghị thanh toán nhưng Công ty TNHH V vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo biên bản đối chiếu công nợ. Đến nay đã quá thời hạn cam kết hoàn trả số công nợ trên nhưng Công ty TNHH V không thanh toán tiền cho Công ty TNHH MTV X. Nay Công ty TNHH MTV X yêu cầu Công ty TNHH V thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nợ cho Công ty TNHH MTV X số tiền là 163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng) và không yêu cầu tính tiền lãi chậm trả.

****** *Theo bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các thủ tục tố tụng tiếp theo và tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH V, ông Thái Thanh H trình bày*:

Công ty TNHH V đóng tại địa chỉ số C đường V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, là Công ty TNHH MTX do ông làm giám đốc, kinh doanh về vận tải hàng hóa. Thời gian khoảng từ năm 2014-2015 thì Công ty chở hàng vào TP . thường xuyên đổ xăng dầu tại cây xăng của Công ty TNHH MTV X đóng tại địa chỉ thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Bình Phước. Việc cung cấp xăng dầu giữa hai bên theo hình thức đổ xăng chuyến trước thì chuyến sau chuyển trả tiền. Sau đó Công ty TNHH V nợ khoảng hơn hai trăm triệu, đến khoảng cuối năm 2020 do dịch bệnh làm ăn khó khăn nên đổ dầu lúc nào thì Công ty của ông trả tiền lúc đó, số tiền còn nợ thì Công ty TNHH MTV X cho Công ty của ông trả dần nên đến ngày 01/8/2023 giữa Công ty TNHH V và Công ty TNHH MTV X cùng lập biên bản đối chiếu công nợ, biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ thì xác định Công ty của ông còn nợ Công ty TNHH MTV X số tiền mua xăng dầu là 163.690.000 đồng. Ông thống nhất xác định hiện Công ty TNHH V còn nợ Công ty TNHH MTV X số tiền 163.690.000đ (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng) nhưng hiện Công ty của ông gặp nhiều khó khăn về nguồn hàng và do đang còn nợ thuế bị phong tỏa tài khoản nên khi khách hàng chuyển tiền về thì Ngân hàng đều chuyển trả thuế. Do đó ông xin trả dần hàng tháng cho Công ty TNHH MTV X từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ là 163.690.000 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 30, Điều 35, Điều 39; Điều 85, Điều 86, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 Luật Thương mại năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 275, Điều 278, Điều 385. Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV X. Buộc bị đơn Công ty TNHH V phải thanh toán một lần cho Công ty TNHH MTV X số tiền còn nợ là 163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH MTV X khởi kiện Công ty TNHH V có trụ sở đóng tại số C đường V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định hoàn trả tiền nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán xăng dầu nên đây là tranh chấp phát sinh từ hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

[2] Theo biên bản đối chiếu công nợ, biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 01/8/2023 giữa Công ty TNHH MTV X với Công ty TNHH V thì Công ty TNHH V còn nợ tiền xăng dầu của Công ty TNHH MTV X là 163.690.000đ (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Theo đó Công ty TNHH V cam kết sẽ thanh toán số tiền nợ trên cho Công ty TNHH MTV X trước ngày 30/11/2023 nhưng cho đến nay Công ty TNHH V vẫn chưa thanh toán khoản nào, mặc dù Công ty TNHH MTV X nhiều lần nhắc nhở đề nghị thanh toán. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV X và người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH V cùng xác định hiện Công ty TNHH V còn nợ Công ty TNHH MTV X tiền mua xăng dầu là

163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng) là phù hợp với đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo nên đây được coi là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và được công nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó buộc Công ty TNHH V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV X số tiền mua xăng dầu còn nợ là 163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

[3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV X không yêu cầu tính tiền lãi chậm trả nên không giải quyết. Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH V xin trả dần số tiền nợ 163.690.000 đồng nhưng không được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý và cũng không có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Công ty TNHH V phải chịu án phí là 8.184.000 đồng (tám triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Công ty TNHH MTV X không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 24, Điều 50, Điều 55, Điều 319 Luật Thương mại năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV X.

2/ Buộc Công ty TNHH V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV X số tiền mua xăng dầu còn nợ là 163.690.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

3/ Không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của Công ty TNHH V.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH V phải chịu án phí là 8.184.000 đồng (tám triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV X tiền tạm ứng án phí là 4.092.000 đồng (bốn triệu, không trăm chín mươi

hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005703 ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

5/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6/ Quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6.2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn